

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày 07 /11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mai Hùng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Thảo

2. Ông Nguyễn Công Phúc

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Sen.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu
Tám- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/HSST ngày 10 tháng 09 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST.HS ngày 12.10.2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018 ngày 24.10.2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh C, sinh ngày: 10/10/1993 tại huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 13, thôn Quý Mỹ, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo : Không. Con ông: Nguyễn B (sinh năm: 1958) và bà Trần Thị M (sinh năm: 1958); Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Ông **Lê D**, sinh năm 1930. (Chết)

Trú tại: Tổ 13, TT H, huyện T, Quảng Nam.

- ***Người đại diện theo ủy quyền cho người bị hại:***

Ông **Lê Văn B**, sinh năm 1970.

Trú tại: Tổ 13, TT H, huyện T, Quảng Nam.

(Tại phiên Tòa có mặt bị cáo. Tất cả còn lại vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10h ngày 15/7/2018, Nguyễn Thanh C có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 92H1-399.83 đi đám cưới bạn tại huyện Q. Tại tiệc cưới C có sử dụng bia rượu. Sau khi tan tiệc cưới, C điều khiển xe mô tô BKS 92H1-399.83 theo tuyến đường QL1A hướng Hương An – Hà Lam để về nhà tại xã B, huyện T. Đến khoảng 14h30' cùng ngày, khi C điều khiển xe mô tô BKS 92H1-399.83 lưu thông trên tuyến đường Nguyễn Thuật (thị trấn H, hướng Hà Lam - Quốc lộ 14E) với tốc độ khoảng 40km/h (theo lời khai của C) thì C

nhìn thấy ông Lê D điều khiển xe đạp đi ra từ phía trước số nhà 198 đường Nguyễn Thuật (phía trước cùng chiều với xe do C điều khiển). Khi ông D điều khiển xe đạp đi ra khỏi cổng số nhà 198 Nguyễn Thuật được khoảng 10m thì bánh trước xe mô tô BKS 92H1-399.83 do C điều khiển tông vào phần đuôi xe đạp do ông D điều khiển. Sau tai nạn, ông D và C bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thăng Hoa. Do thương tích nặng nên ông Lê D được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng đến ngày 16/7/2018, ông D chết.

Sau va chạm xe mô tô 92H1-399.83 (gồm trục trước bên phải, phụt trước bên phải) ngã nghiêng sang trái. Gác để chân trước bên trái của xe mô tô 92H1-399.83 cày trên mặt đường tạo thành nhóm vết cày không liên tục dài 7,75m, rộng 0,63m, có hướng Hà Lam - Quốc Lộ 14E.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 180/GĐPY- PC54 ngày 31/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Ông Lê D, sinh năm 1935, chết ngày 16/7/2018 trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 15/7/2018 tại Tổ 10, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương sọ thái dương đỉnh phải, dập não, tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái, xuất huyết dưới nhện, phù não, chèn ép não, chấn thương ngực kín, gãy cung trước các xương sườn II, III bên phải, choáng chấn thương, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn không hồi phục.

Tại bản cáo trạng số 50/CT - VKS ngày 17 tháng 09 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Thanh C về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh C và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C từ 12 đến 15 tháng tù giam. Về dân sự các bên đã bồi thường xong không yêu cầu giải quyết. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên trả một giấy phép lái xe ô tô hạng A1 cho bị cáo Nguyễn Thanh C.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và có lời xin lỗi đại diện hợp pháp của người bị hại.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và hưởng án treo để lo cho gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh C đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 10h ngày 15/7/2018, Nguyễn Thanh C có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-399.83 đi đám cưới bạn tại huyện Quế Sơn. Trong tiệc cưới bị cáo C có sử dụng bia cùng bạn bè. Sau khi tan tiệc cưới, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 92H1-399.83 theo tuyến đường QL1A hướng Hương An – Hà Lam để về nhà tại xã B, huyện T. Đến khoảng 14h30' cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 92H1-399.83 lưu thông trên tuyến đường Nguyễn Thuật (hướng Hà Lam - Quốc lộ 14E) với tốc độ khoảng 40km/h thì bị cáo nhìn thấy ông Lê D điều khiển xe đạp đi ra từ phía trước số nhà 198 đường Nguyễn Thuật. Khi ông D điều khiển xe đạp đi ra khỏi cổng số nhà 198 Nguyễn Thuật được khoảng 10m thì bánh trước xe mô tô BKS 92H1-399.83 do C điều khiển tông vào phần đuôi xe đạp do ông D điều khiển. Sau tai nạn, ông D và C bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thăng Hoa. Do thương tích nặng nên ông Lê D được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng đã chết.

Lời nhận tội của bị cáo C phù hợp với sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở để xác định hành vi của Nguyễn Thanh C là nguy hiểm cho xã hội, đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ. Do vậy, mọi công dân khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của mình và của người khác. Bị cáo Nguyễn Thanh C là người đã học Luật giao thông đường bộ và đã có bằng lái xe hợp lệ, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được về sự nguy hiểm khi điều khiển mô tô tham gia giao thông, thế nhưng khi điều khiển xe mô tô BKS 92H1-399.83 lưu thông thiếu quan sát và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của mình. Lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông này hoàn toàn thuộc về bị cáo C do quá tự tin. Hành vi phạm tội của bị cáo C không chỉ gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người chết, 01 xe máy và 01 xe đạp bị hư hỏng nhẹ mà còn tạo sự bất an cho người dân khi tham gia giao thông. Do đó, khi lượng hình HĐXX cần xử lý bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi đó gây ra, nhằm răn đe kẻ phạm tội và đảm bảo tác dụng cho công tác phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Trong

quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra. Hơn nữa, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự cho bị hại. Bản thân bị cáo đã hoàn thành nhiệm vụ quân sự đối với đất nước. Đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án treo. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Do vậy, khi lượng hình HĐXX cần áp dụng Điều 54 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là thỏa đáng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Việc không áp dụng hình phạt tù cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo cũng như tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành công dân tốt nên cần áp dụng 65 BLHS năm 2015 để xử lý bị cáo

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục xong phần dân sự cho gia đình bị hại, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô BKS 92H1 – 399.83; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 490130002362 mang tên Nguyễn Thanh C; 01 (một) xe đạp. Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã xác minh chủ sở hữu hợp pháp nên trả lại 01 xe mô tô BKS 92H1 – 399.83 và 01 xe đạp cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thanh C cần tuyên trả lại cho bị cáo C khi án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh C** phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

2/ Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Thanh C 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07.11.2018.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh C cho UBND xã B, huyện T, Quảng Nam nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên trả 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1 cho bị cáo Nguyễn Thanh C, hiện nay giấy phép lái xe trên đang tạm giữ tại Tòa án nhân dân huyện T.

4/ Án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07.11.2018).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt cả quyền kháng cáo, nộp thêm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Mai Hùng